

Số: **1086** /BC-TV2

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2011

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2010 VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2011**

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2010**

**I. TỔNG QUAN**

Năm 2010, mặc dù kinh tế trong nước đã tăng trưởng tốt nhưng những khó khăn về tài chính, chênh lệch giữa tỉ giá ngoại hối niêm yết với tỉ giá thị trường, làm tăng chi phí của Công ty do biến động tỉ giá thanh toán. Chính sách lãi suất của ngân hàng trong năm cũng có nhiều biến động, gây khó khăn cho các Chủ đầu tư tiếp cận nguồn vốn thanh toán công tác tư vấn, làm ảnh hưởng đến tình hình thu hồi công nợ của Công ty, đặc biệt là các công nợ thuộc Tổng Công ty Truyền tải Điện Quốc gia (NPT). Tuy nhiên, trong điều kiện khó khăn đó, TV2 vẫn triển khai và được giao thực hiện nhiều dự án điện quan trọng của quốc gia và tận dụng tối đa cơ hội để phát triển.

Được sự chỉ đạo thường xuyên và định hướng đúng đắn của Hội đồng quản trị, sự phấn đấu nỗ lực và sự đoàn kết, quyết tâm, tinh thần làm việc chủ động, sáng tạo của toàn thể Ban lãnh đạo, CBCNV Công ty, hoạt động SXKD năm 2010 đã đạt được một số kết quả như sau:

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2010**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2010		Năm 2009	Tỷ lệ (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện		So với KH	So với năm 2009
1	Trung tâm Thủy điện	49,500	49,662	53,083	100,3	93,6
2	Trung tâm Nhiệt điện	37,200	41,010	39,774	110,2	103,1
3	Trung tâm Lưới điện	58,000	58,884	54,382	101,5	108,3
4	Xí nghiệp Khảo sát	82,900	83,038	85,613	100,5	97,3
5	Xí nghiệp Cơ điện	65,000	33,861	58,078	52,1	58,3
6	Văn phòng		9,219	7,239		127,4
	<b>Tổng cộng</b>	<b>292,600</b>	<b>275,944</b>	<b>298,169</b>	<b>94,3</b>	<b>92,5</b>

Trong năm qua chỉ tiêu doanh thu chưa đạt được như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 đề ra, nhưng các chỉ tiêu còn lại đạt hoặc vượt kế hoạch: như lợi nhuận, cổ tức, thu nhập của người lao động.

Tổng doanh thu thực hiện trong năm 2010 đạt 275,944 tỷ đồng, trong đó khối khảo sát thiết kế đạt 242,083 tỷ đồng, đạt 106,4% so với kế hoạch. Riêng Chi nhánh Xí nghiệp Cơ điện doanh thu đạt 33,861 tỷ đồng, mặc dù chỉ đạt 52,1% so với kế hoạch do thị

trường xây lắp trụ thép viền thông giảm mạnh, tác động trực tiếp đến doanh thu của Xí nghiệp nhưng Xí nghiệp vẫn hoàn thành vượt các chỉ tiêu tài chính do Công ty giao.

## **1. Về công tác tổ chức**

Năm 2010, Công ty đã thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức của các đơn vị:

- Thành lập Trung tâm Lưới điện trên cơ sở sát nhập phòng thiết kế đường dây và phòng thiết kế Trạm biến áp;

- Củng cố, tổ chức lại một số bộ phận chức năng trong Trung tâm Tư vấn Nhiệt điện; củng cố và sắp xếp lại tổ chức và nhân sự thuộc Trung tâm Tư vấn Thủy điện;

- Giải thể Phòng Đầu tư và Phát triển thị trường, chuyển chức năng đối ngoại, quan hệ công chúng về Văn phòng, chuyển chức năng Đầu tư và Phát triển thị trường về Phòng Kế hoạch – Vật tư. Đổi tên Phòng Kế hoạch – Vật tư thành Phòng Kế hoạch và Đầu tư cho phù hợp nhiệm vụ mới của đơn vị.

- Hoàn thiện hồ sơ thủ tục trình EVN chấp thuận để HĐQT bổ nhiệm thêm 01 phó Tổng Giám đốc Công ty (ông Nguyễn Việt Dũng). Hoàn thiện các thủ tục để TGD trình HĐQT bổ nhiệm các Giám đốc TLĐ và TNĐ.

- Thực hiện các bước để TGD bổ nhiệm: các phó Giám đốc TLĐ và TNĐ (6 người), hai phó trưởng phòng TCKT và nhiều trưởng phòng và phó trưởng phòng các Trung tâm.

Tuyển dụng và bổ sung kịp thời nhân sự cho các đơn vị trong Công ty thông qua phỏng vấn theo quy định của Công ty.

Về công tác đào tạo: năm 2010 đã có 1056 lượt người được tham gia đào tạo từ trong nội bộ và tại các trường và trung tâm đào tạo trên địa bàn TP. HCM. Đào tạo nội bộ được: 746 lượt người; Đào tạo bên ngoài 299 lượt người; đào tạo các bậc học cao học như Thạc sỹ, Tiến sỹ là 11 lượt người, v.v..

Công tác lao động tiền lương và giải quyết các chế độ quyền lợi cho NLĐ: đã ban hành Quy chế phân phối tiền lương và thu nhập thuộc khối quản lý tại văn phòng và ba Trung tâm tư vấn của Công ty. Hiệu chỉnh và ban hành Quy chế khoán cho các đơn vị khoán.

## **2. Về công tác tài chính kế toán**

Năm 2010, công tác tài chính kế toán toàn công ty đã hoàn thành các công việc sau:

### **3.1 Công tác lập báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán nội bộ**

Đảm bảo tiến độ và chất lượng công tác lập báo cáo tài chính năm 2009 và các quý 1, 2, 3 năm 2010, công bố thông tin báo cáo tài chính đến các nhà đầu tư, UBCKNN và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đúng thời hạn.

Phối hợp cùng các phòng quản lý thực hiện công tác kiểm soát nội bộ công tác tài chính kế toán 6 tháng năm 2010 tại các đơn vị khoán và chi nhánh.

### **3.2 Công tác tài chính**

Phân tích phương án tài chính đối với phương án kinh doanh khu đất 50A Dân Chủ- Quận Thủ Đức, phương án chuyển đổi Xí Nghiệp Cơ điện.

Thường xuyên phân tích dòng tiền, đề ra phương án sử dụng dòng tiền hiệu quả, gia tăng giá trị, đảm bảo khả năng thanh khoản trong điều kiện tối ưu cho sản xuất.

Từng bước tiếp cận các công cụ tài chính để thực hiện phân tích tài chính các dự án đầu tư trong tương lai.

### **3.3 Công tác kế toán và kế toán quản trị**

Trong năm 2010, do Bộ Tài chính thay đổi chính sách hạch toán kế toán, tập đoàn Điện Lực VN đã 2 lần tiến hành chỉnh sửa và cập nhật lại hệ chương trình kế toán FMIS.

Phòng TCKT Công ty cùng phòng TCKT các chi nhánh và kế toán các trung tâm đã kịp thời khắc phục những lỗi cập nhật, triển khai sử dụng chương trình kịp tiến độ theo yêu cầu của EVN.

Thực hiện xây dựng và triển khai hệ thống kế toán quản trị tại Văn phòng Công ty phục vụ đo lường hiệu quả dòng tiền các đơn vị khoán, hiệu quả thu hồi công nợ, tình hình chi lương, tình hình sử dụng và mua sắm mới tài sản cố định, vật tư thiết bị và có những biện pháp kịp thời để tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất.

### *3.4 Thực hiện chính sách thuế*

Phổ biến, và chuẩn bị thực hiện các chính sách thuế mới của chính phủ: kê khai thuế qua mạng, hóa đơn tự in đối với hóa đơn 2011 kể từ 01/01/2011 theo TT153 của Bộ Tài chính.

Liên hệ các Cục thuế địa phương (Bình Thuận, Daklak), Cục thuế HCM làm rõ vấn đề thuế nhà thầu khi ký hợp đồng tư vấn phụ nước ngoài.

### *3.5 Công tác cổ đông và quyết toán cổ phần hóa*

Hoàn thành chi trả cổ tức năm 2009 theo Nghị Quyết của Đại hội Cổ đông 2010.

Hoàn thành bàn giao tài sản loại ra khi xác định giá trị DN cổ phần hóa cho Công ty Mua bán nợ - Bộ Tài chính; hoàn thành công tác quyết toán công tác cổ phần hóa Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 2 thành Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2.

Hoàn thành hồ sơ bàn giao sang công ty cổ phần, chuẩn bị cho lễ bàn giao vào tháng 01/2011.

## **3. Về nhiệm vụ sản xuất**

Năm 2010, mặc dầu gặp nhiều khó khăn và thách thức nhưng được sự quan tâm thường xuyên và chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), sự giúp đỡ của các địa phương, ban ngành liên quan, với tinh thần đoàn kết và nỗ lực, sáng tạo của toàn thể Cán bộ công nhân viên, Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (TV2) đã đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch năm 2010 của EVN giao. Vượt qua mọi khó khăn và trở ngại, hầu hết các công trình trọng điểm của TV2 thực hiện với vai trò là Tư vấn chính đều hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra, như: đã hoàn thành nhiệm vụ Tư vấn, đưa vào vận hành cả 02 tổ máy của công trình thủy điện Srepok 3, đảm bảo tiến độ thi công và đã tích nước công trình thủy điện Đồng Nai 3, Đồng Nai 4, Phát điện tổ máy 1 Thủy điện Đồng Nai 3; đã đóng điện vận hành các công trình TBA 500kV Tân Định (Máy 2), Trạm 500kV Ô Môn (Máy 1), Trạm 220kV Thốt Nốt, Trạm 220kV Sóc Trăng, Đường dây 220kV Nhơn Trạch – Nhà Bè, Đường dây 220kV Bạc Liêu – Sóc Trăng; đã hoàn thành TKKT các Trạm 500kV Cầu Bông, Mỹ Tho, Duyên Hải, Đường dây 500kV Vĩnh Tân rẽ Sông Mỹ – Tân Định, Đường dây 500kV Duyên Hải – Mỹ Tho; đã hoàn thành DABT công trình cáp ngầm 110kV xuyên biển Hà Tiên – Phú Quốc, Đường dây 500kV Kiên Lương – Thốt Nốt, Trạm 500kV Thốt Nốt; đã hoàn thành nhiệm vụ Tư vấn đảm bảo tiến độ khởi công các công trình nhà máy Nhiệt điện than Vĩnh Tân 2, Duyên Hải 1. Đồng thời, đã hoàn thành và đang tiếp tục thực hiện nhiệm vụ Tư vấn ở các giai đoạn khác nhau của hàng loạt các dự án nguồn và lưới điện trọng điểm khác theo tiến độ yêu cầu như: Thủy điện Đồng Nai 3, Thủy điện Đồng Nai 4, dự án ĐD 500kV Sơn La – Hiệp Hòa, ĐD 220kV Cầu Bông – Đức Hòa, các Trạm 500kV Cầu Bông, Mỹ Tho, Ô Môn (máy 2), Nhà máy nhiệt điện Ô Môn III, Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3, v.v... Ngoài ra, Công ty còn hoàn thành tốt nhiệm vụ Tư vấn ở các giai đoạn khác nhau của nhiều dự án nguồn điện và lưới điện khác.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và tham gia các hoạt động từ thiện, xã

hội. Nhiều năm liền, qua kiểm tra của các cơ quan kiểm toán, cục thuế thành phố Hồ Chí Minh, cơ quan bảo hiểm thuộc Sở lao động thương binh xã hội... Công ty đều được đánh giá là một trong những doanh nghiệp thực hiện tốt các quy định của luật pháp và chính sách đối với người lao động. Đời sống của người lao động được cải thiện tốt hơn theo từng năm. Kể từ khi trở thành Công ty niêm yết trên Sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội (tháng 10 năm 2009), hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục được cố gắng duy trì, đảm bảo tỉ lệ cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

#### **4. Về hệ thống quản lý chất lượng**

Hệ thống quản lý chất lượng được triển khai đồng bộ từ văn phòng đến công trường và Ban ISO có nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra định kỳ về việc tuân thủ quy trình kiểm soát chất lượng và quản lý hồ sơ.

Tiếp tục rà soát, hiệu chỉnh và biên soạn đảm bảo tương đối đầy đủ các quy trình, quy phạm và các tài liệu liên quan thuộc hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống văn bản quy định pháp lý, thể hiện nội dung phân cấp mạnh hơn, làm rõ hơn trách nhiệm của các đơn vị trong dây truyền sản xuất chung toàn Công ty, từng bước hoàn thiện khuôn khổ pháp lý tạo động lực thúc đẩy các hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển của Công ty.

Hoàn thành việc chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng phiên bản ISO 9001:2000 sang phiên bản ISO 9001:2008. Đồng thời, tiến hành khảo sát, nghiên cứu HTQLCL của hai Xí nghiệp và lập đề cương công tác hợp nhất HTQLCL cho toàn Công ty năm 2011.

#### **5. Về xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin**

Xác định vai trò then chốt của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Trong 3 năm qua, bộ phận IT đã nỗ lực phấn đấu, quyết tâm triển khai xây dựng các chương trình phần mềm ứng dụng để đưa vào vận hành một số chương trình phần mềm quan trọng. Từ đó thay đổi hẳn tác phong lề lối làm việc, hình thành được thói quen xử lý công việc, trao đổi và khai thác thông tin dựa trên nền công nghệ thông tin.

Năm 2010, đưa vào sử dụng chương trình Thư viện điện tử, đã scan và upload các văn bản pháp lý, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, các loại tạp chí và các tài liệu tham khảo liên quan khác phục vụ cho việc tra cứu và sử dụng của các đơn vị. Biên soạn và ban hành Quy định công tác xây dựng và quản lý Thư viện điện tử, Quy định về công tác lưu trữ và backup dữ liệu, Quy trình upload thông tin lên Thư viện điện tử.

- Về phần mềm: Đã xây dựng và đưa vào sử dụng một số chương trình phần mềm phục vụ cho công tác quản lý như: Chương trình chấm công tích hợp với thiết bị chấm công điện tử, hỗ trợ cho công tác bảo vệ ghi nhận vào ra của khách và nhân viên công ty; Xây dựng lại hệ thống phân quyền, chương trình quản lý khách hàng; danh mục dự án tích hợp với các chương trình khác; đưa ra giải pháp sao lưu và phục hồi dữ liệu; chỉnh sửa và cập nhật các chương trình đang vận hành; đang cải tiến và cấu trúc lại chương trình quản lý nhận sự và tính lương; đang thực hiện việc xây dựng các quy trình, quy định trong nội bộ phần phát triển phần mềm, làm lại các chức năng quản lý nội bộ.

- Về phần cứng: lắp đặt và đưa vào sử dụng hệ thống camera, hệ thống chấm công điện tử, xây dựng hệ thống wifi dùng chung cho khách hàng và nhân viên công ty, nâng cấp đường truyền. Thiết lập và báo cáo về cơ sở hệ thống mail Internet và hệ thống thông tin của TV2.

Xây dựng phương án lắp đặt và hoàn thành việc thử nghiệm hệ thống VoiIP.

## **6. Về hoạt động đầu tư và phát triển thị trường**

Xúc tiến thủ tục nghiên cứu đầu tư đất tại thành phố Hồ Chí Minh và tham gia đầu tư vào dự án thủy điện Srepok 4A do Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn làm chủ đầu tư.

Lập phương án đầu tư đất kết hợp với xây dựng văn phòng làm việc công trường cho Ban tư vấn nhiệt điện Vĩnh Tân và Duyên Hải tại huyện Tuy Phong tỉnh Bình Thuận và huyện Duyên Hải tỉnh Trà Vinh.

Hoàn chỉnh báo cáo “nghiên cứu, lập phương án cơ cấu lại, chuyển đổi mô hình hoạt động của Chi nhánh Xí nghiệp Cơ điện”, được EVN thoả thuận và HĐQT Công ty đã phê duyệt, làm cơ sở để triển khai các bước tiếp theo.

Hoàn thành việc lập và phê duyệt “Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án sử dụng đất tại khu 50A Thủ Đức”, làm cơ sở triển khai thực hiện trong quý I năm 2011.

Triển khai lập phương án sử dụng các khu đất của Công ty tại khu vực Thủ Đức.

Đẩy mạnh hợp tác với các đơn vị trong và ngoài ngành điện để tìm kiếm cơ hội mở rộng thị phần sang các lĩnh vực tư vấn thiết kế các công trình thủy lợi, xây dựng dân dụng và công nghiệp, v.v...

## **III. CÁC THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2010**

Với những thành tích đóng góp trực tiếp vào quá trình xây dựng và phát triển hệ thống điện quốc gia, tháng 6/2010, nhân dịp kỷ niệm 25 năm ngày thành lập, Công ty đã được Nhà nước, Chính Phủ, Bộ Công Thương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam trao tặng nhiều danh hiệu cao quý:

- Chủ tịch nước đã ký quyết định tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2.

- Chủ tịch nước cũng đã ký quyết định tặng thưởng 3 Huân chương lao động hạng Ba cho các cá nhân.

- Thủ tướng Chính phủ ký quyết định tặng thưởng 7 bằng khen cho các cá nhân và tập thể tiêu biểu xuất sắc của Công ty.

Tổng kết công tác năm 2010, nhiều cá nhân và tập thể trong Công ty cũng tiếp tục được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Ngày 13 tháng 11 năm 2010, tại Lễ trao giải “Cúp vàng chất lượng xây dựng Việt Nam 2010”, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 đã vinh dự được nhận “Cúp vàng chất lượng xây dựng Việt Nam 2010” cho dịch vụ tư vấn Công trình Nhà máy Nhiệt điện Phú Mỹ 4 và Cúp vàng chất lượng cho các công trình thủy điện A Vương, Đại Ninh và nhiệt điện Cà Mau.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2011**

Năm 2011 được đánh giá là năm sẽ tiếp tục khó khăn đối với ngành điện Việt Nam về khả năng thu xếp vốn cho các dự án và đảm bảo cung cấp phụ tải ổn định cho sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Công ty đặt ra các mục tiêu và giải pháp thực hiện trong năm 2011 như sau:

## 1. MỤC TIÊU CHUNG

Để phát triển toàn diện và bền vững các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, năm 2011 Công ty xác định cần tập trung thực hiện các mục tiêu lớn sau đây:

- Phát huy tối đa sức mạnh và trí tuệ, đổi mới về công tác quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh, lấy mục tiêu “năng suất - hiệu quả - năng lực cạnh tranh” để tổ chức điều hành hoạt động của Công ty; Phân đầu đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.
- Đầu tư trang thiết bị, cải thiện và nâng cao chất lượng đồ án thiết kế.
- Không ngừng hoàn thiện và cải tiến cơ cấu tổ chức của Công ty. Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và đảm bảo việc làm cho người lao động trong Công ty.
- Tiếp tục đầu tư cải thiện môi trường và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, đảm bảo sự phát triển bền vững.
- Đẩy mạnh tin học hoá công tác quản lý và quy trình sản xuất trên cơ sở phát triển các chương trình phần mềm quản lý, sản xuất và phát triển một số hạ tầng CNTT.
- Nghiên cứu mở rộng hoạt động và ngành nghề kinh doanh khác. Phát triển lĩnh vực thiết kế thi công các công trình (hợp đồng EPC) và tư vấn quản lý dự án (PMC), v.v...
- Đầu tư tài chính dài hạn và ngắn hạn để sử dụng có hiệu quả nguồn vốn.

## 2. MỤC TIÊU CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 2.1 Các chỉ tiêu kế hoạch dự kiến trong năm 2011

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Dự án	Giá trị kế hoạch		
		Tổng cộng	Khảo sát	Thiết kế
<b>A</b>	<b>Kế hoạch giá trị sản lượng</b>	<b>234,730</b>		
<b>I</b>	<b>Khảo sát thiết kế</b>	<b>202,100</b>	<b>65,000</b>	<b>137,100</b>
1	Dự án Thủy điện	73,860	29,600	44,260
2	Dự án Nhiệt điện	46,800	5,000	41,800
3	Dự án Lưới điện	81,440	30,400	51,040
<b>II</b>	<b>Doanh thu khác</b>	<b>32,630</b>		
1	Sản xuất kết cấu thép mạ kẽm	32,630		
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>21,0</b>		

### 2.2 Các giải pháp thực hiện

Để thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu SXKD và đầu tư đã đặt ra ở trên, Công ty cần tập trung thực hiện các giải pháp chính sau đây:

#### 2.2.1 Về tổ chức, quản lý

Tăng cường công tác quản lý nhân sự; xây dựng các định mức nhân công công tác khảo sát và thiết kế.

Tiếp tục thực hiện sắp xếp, bố trí, luân chuyển cán bộ nhằm đảm bảo sử dụng tốt nguồn nhân lực, tránh lãng phí nhân lực và thời gian.

Chú trọng giáo dục ý thức, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, đảm bảo cho Công ty có một đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, tâm huyết với công việc, gắn bó với Công ty.

Xây dựng và phát triển mô hình thi công tự quản, nhằm kiểm soát tốt chất lượng và tiến độ, tiết kiệm được chi phí mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn.

Tạo môi trường làm việc thuận lợi, hấp dẫn tại Công ty thông qua việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, cơ chế đào tạo, tiền lương và thu nhập của NLD, v.v...

Tiếp tục duy trì và liên tục cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại Công ty.

Xây dựng và ban hành thang bảng lương mới nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển nguồn lực của Công ty.

Tiến hành cổ phần hóa Xí nghiệp Cơ điện nhằm nâng cao hiệu quả SXKD của XN, đồng thời nghiên cứu khai thác hiệu quả lợi ích kinh tế của khu đất.

### **2.2.2 Về nguồn nhân lực**

Thực hiện kế hoạch về lao động đã được HĐQT phê duyệt, thực hiện việc điều chuyển nội bộ nhằm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có;

Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực Tư vấn, đặc biệt là chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo tại chỗ thông qua hình thức giao việc kết hợp với hướng dẫn, bổ sung phát triển nguồn nhân lực trên cơ sở yêu cầu nâng cao năng lực chuyên môn, khoa học kỹ thuật, trình độ quản lý đối với Người lao động trong Công ty.

Đa dạng hóa hình thức khen thưởng, xây dựng cơ chế khen thưởng hợp lý, hiệu quả nhằm khuyến khích Người lao động nhiệt tình công tác, tăng năng suất lao động.

Hướng tới mục tiêu ngày càng chuyên môn hóa sâu hơn nữa trong lĩnh vực thiết kế thi công xây lắp các công trình điện cho cả cán bộ quản lý và lực lượng kỹ sư có trình độ chuyên môn cao, Công ty sẽ hợp tác, liên kết với các trường đại học trong và ngoài nước để nâng cao kiến thức cho đội ngũ nhân sự, bổ sung nhân lực cho Công ty từ nhân sự cao cấp đến công nhân lành nghề.

Tiếp tục cử cán bộ tham quan, học hỏi kinh nghiệm thiết kế, thi công và sử dụng công nghệ mới của các nước tiên tiến để áp dụng thiết kế thi công các công trình điện, công trình công nghiệp và dân dụng.

Nâng cao chất lượng đào tạo trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng quản lý, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tác phong làm việc.

### **2.2.3 Về công tác tài chính kế toán**

Tập trung kiểm soát chặt chẽ chi phí, thu hồi công nợ kịp thời, cân đối dòng tiền, gia tăng doanh thu tài chính.

Hoàn thiện công tác hạch toán kế toán, tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán của toàn bộ hệ thống kế toán Công ty nhằm phản ánh trung thực, đầy đủ, khách quan tình hình biến động tài sản, nguồn vốn của từng đơn vị khoán, chi nhánh và toàn Công ty. Đảm bảo yêu cầu thông tin kế toán là thông tin cơ sở phục vụ cho việc phân tích và đo lường hiệu quả điều hành.

Hoàn thiện công tác quản trị tài chính thông qua việc xây dựng các công cụ phân tích tài chính, công cụ huy động vốn phù hợp với từng giai đoạn và đối tượng: quyết định mua sắm tài sản, huy động vốn, dự án đầu tư, khai thác dòng tiền.

Tiếp tục xem xét, ngăn ngừa các rủi ro do ảnh hưởng của thay đổi chính sách kinh tế vĩ mô như rủi ro về tỉ giá, lãi suất. Nhận diện và hạn chế các rủi ro trong ngắn hạn, dài hạn phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.

Xây dựng và thực hiện đào tạo nội bộ công tác kế toán về sản phẩm tư vấn phục vụ công tác quản lý công nợ, thanh toán như đi thực tế công trường thủy điện, nhiệt điện, lưới điện, công trường khảo sát.

Xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo chuyên môn như: đào tạo Kế toán trưởng (cho kế toán các đơn vị khoán), đào tạo chính sách chế độ kế toán, chế độ thuế để đáp ứng yêu cầu của công tác tài chính kế toán trong tình hình mới.

#### **2.2.4 Về thị trường**

Nâng cao vai trò của marketing, PR trong việc quảng bá và hiện thực hóa định hướng chiến lược hoạt động SXKD tại Công ty.

Duy trì mối quan hệ mật thiết với các khách hàng truyền thống; không ngừng tìm kiếm, thiết lập các mối quan hệ với các khách hàng mới, khách hàng tiềm năng, nhất là khách hàng lớn đòi hỏi công trình có chất lượng và tính chuyên nghiệp cao nằm trong phân khúc thị trường truyền thống của Công ty.

Tiếp thu và lắng nghe ý kiến phản hồi của khách hàng để không ngừng thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, v.v..

#### **2.2.5 Về sản xuất kinh doanh**

Tập trung tổ chức và triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ hoàn thành công tác khảo sát, tư vấn thiết kế và giám sát thi công các công trình nguồn và lưới điện theo tiến độ đã được EVN và các Chủ đầu tư phê duyệt trong năm 2011, đặc biệt là các công trình trọng điểm của EVN.

Tổ chức giao ban kiểm điểm tiến độ các dự án hàng tháng hoặc đột xuất, đặc biệt lưu ý các dự án bị chậm hoặc có nguy cơ bị chậm. Nâng cao hiệu quả điều hành từ Công ty đến các đơn vị, Chủ nhiệm đồ án và kỹ sư thiết kế.

Tập trung kiện toàn công tác quản lý chất lượng khảo sát và thiết kế, tăng cường công tác kiểm tra kỹ thuật tại hiện trường. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, kiểm soát công tác kỹ thuật để kịp thời phát hiện và có biện pháp khắc phục tình trạng làm sai các quy trình kỹ thuật.

Tổ chức huấn luyện thường xuyên và huấn luyện lại các quy trình, quy phạm kỹ thuật; xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm, thiếu trách nhiệm gây tác động xấu đến chất lượng kỹ thuật của công trình và uy tín của Công ty.

Phối hợp chặt chẽ với các Chủ đầu tư, các Bộ ngành và địa phương; nâng cao hơn nữa năng lực quản lý dự án, như kiểm soát tiến độ, chất lượng công trình; kiện toàn các quy trình, hướng dẫn giám sát thi công, giám sát tác giả.

Tập trung đầu tư cải tiến các trang thiết bị và phương tiện kỹ thuật cho phù hợp với yêu cầu đổi mới công nghệ trong khảo sát, thiết kế và giám sát thi công các công trình, để từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn với các khách hàng.



Tích cực tìm kiếm thêm việc làm theo hướng đa phương, đa dạng và hợp tác với các đối tác nhằm duy trì sự ổn định và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2011 và các năm tiếp theo.

### **2.2.6 Về công nghệ thông tin**

Tiếp tục đầu tư, xây dựng phần mềm chương trình ứng dụng và mở rộng hoặc điều chỉnh bổ sung thêm các nội dung cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên cơ sở vẫn đảm bảo tính thống nhất và tính bảo mật chung của hệ thống (*chương trình quản lý dự án, quy trình nội bộ, quản lý nhân sự*).

Phát triển toàn diện hạ tầng mạng để đảm bảo truyền tải mạng và truy cập thông tin. Căn cứ vào quy mô sản xuất kinh doanh, năng lực cán bộ của từng đơn vị trực thuộc để đầu tư trang bị thiết bị mới phù hợp nhằm phát huy tác dụng và khả năng ứng dụng CNTT vào công tác quản lý và sản xuất kinh doanh tại đơn vị.


Xây dựng CSDL toàn văn cho Thư viện điện tử. Đây là cơ sở để tiến hành việc truy cập tài liệu từ xa, tạo ra các hoạt động thông tin, các sản phẩm thông tin có giá trị nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao, giúp khai thác một cách nhanh chóng và hiệu quả những tài liệu của thư viện phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

### **2.2.7 Các công tác khác**

Tiếp tục củng cố và tăng cường kỷ cương, kỷ luật, đổi mới lề lối làm việc, thông tin hai chiều; Phát động các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh và sáng kiến cải tiến kỹ thuật; xây dựng cơ chế khen thưởng hợp lý nhằm khuyến khích, động viên sự phấn đấu của các đơn vị và cá nhân, đồng thời có biện pháp can thiệp và chấn chỉnh kịp thời các cá nhân hay đơn vị có biểu hiện yếu kém.

Tập trung xây dựng tài liệu Văn hóa doanh nghiệp, Chiến lược phát triển nguồn nhân lực và Chiến lược phát triển của Công ty.

Trên đây là toàn văn báo cáo kết quả SXKD năm 2010 và kế hoạch thực hiện trong năm 2011 của Công ty. Với truyền thống đoàn kết, sự chia sẻ, linh hoạt và sáng tạo trong việc triển khai các giải pháp thực hiện để vượt qua mọi khó khăn trở ngại, toàn Công ty phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011.

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Tài Anh**

